

Bản án số: 361/2020/HS-PT

Ngày: 26 - 6 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh

Các thẩm phán:

Ông Phạm Công Mười

Ông Trần Xuân Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên Tòa: Ông Phạm Công Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 521/2019/TLPT-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Ngô Đức Q và các đồng phạm.

Do có kháng cáo của các bị cáo **Ngô Đức Q, Phạm Đại N, Nguyễn Khắc T1, Nguyễn Hoàng Minh T2, Nguyễn Tấn T3 và Đinh Thanh T4**, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Ngô Đức Q (Tên gọi khác: **Bột**), sinh ngày 09/11/2000 tại Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Nơi cư trú: tỉnh Đồng Nai; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Đức H (Chết) và bà Tạ Thị Ngọc H (Sinh năm 1968); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 29/7/2017. Có mặt

2. Phạm Đại N, sinh ngày 21/12/2000 tại Đồng Nai; Nghề nghiệp: Học sinh; Nơi cư trú: tỉnh Đồng Nai; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm T6 T (Sinh năm 1968) và bà Lương Thị Ngọc B (Sinh năm 1964); Bị cáo chưa có

vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 29/7/2017. Có mặt

3. Nguyễn Khắc T1, sinh ngày 20/4/2001 tại Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: tỉnh Đồng Nai; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Khắc S (Sinh năm 1959) và bà Nguyễn Thị S (Sinh năm 1973); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 08/3/2018. Có mặt

4. Nguyễn Hoàng Minh T2, sinh ngày 20/01/2001 tại Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: tỉnh Đồng Nai; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc T (Sinh năm 1973) và bà Phan Thị H (Sinh năm 1976); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 02/4/2018. Có mặt

5. Nguyễn Tấn T3 (Tên gọi khác: **Vương Tấn T3**), sinh ngày 27/01/2001 tại Đồng Nai; Nghề nghiệp: Học sinh; Nơi cư trú: tỉnh Đồng Nai; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vương Văn Đ (Sinh năm 1965) và bà Nguyễn Thị L (Sinh năm 1968); Cha nuôi: Nguyễn Văn T (Sinh năm 1973); Mẹ nuôi: Phan Thị H (Sinh năm 1976); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 30/4/2019. Có mặt

6. Đinh Thanh T4, sinh ngày 28/6/2001 tại Đồng Nai; Nghề nghiệp: Học sinh; Nơi cư trú: tỉnh Đồng Nai; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Thanh T (Sinh năm 1974) và bà Vũ Thị H (Sinh năm 1975); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 30/4/2019. Có mặt

Bị cáo có liên quan đến kháng cáo:

1. Nguyễn Trương Hữu T5, sinh ngày 26/10/2001 tại Đồng Nai; Nghề nghiệp: Học sinh; Nơi cư trú: 2/23, khu phố 6, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Cường (Sinh năm 1971) và bà Trương Thị Thùy Trang (Sinh năm 1972); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 30/4/2019. Có mặt

2. Võ Thành T6, sinh ngày 29/7/2001 tại Đồng Nai; Nghề nghiệp: Học sinh; Nơi cư trú: tỉnh Đồng Nai; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Thành H (Sinh năm 1972) và bà Lê Diễm S (Sinh năm 1973); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 30/4/2019. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Đại N:* Luật sư Thái Văn H, Văn phòng Luật sư Phúc Anh Minh, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh.

Có đơn xin xét xử vắng mặt và có gửi bài bào chữa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Đức Q:* Luật sư Trần Quốc K – Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương;

Địa chỉ: Công ty luật Thanh và cộng sự - Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn T3, Nguyễn Trương Hữu T5, Nguyễn Khắc T1, Nguyễn Hoàng Minh T2:* Luật sư Nguyễn Đình P – Văn phòng Luật sư Vũ Thanh Hà, thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ : Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Thành T6, Đinh Thanh T4:* Luật sư Nguyễn Duy B, Công ty luật TNHH Nguyễn Lê Trần và Cộng sự, thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Người bị hại:*** Anh Hồ Ngọc Hiếu (Chết);

- ***Đại diện hợp pháp của bị hại:*** Ông Hồ Ngọc Q, sinh năm 1975 (Cha ruột) và bà Lê Thị T, sinh năm 1978 (Mẹ ruột).

Cùng cư trú: thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Có mặt

- ***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:*** Luật sư Nguyễn Thị M– Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội;

Địa chỉ: Thành phố Hà Nội. Có mặt

-Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có liên quan đến kháng cáo:

1. Ngô Quốc Đ, sinh này 31/5/2001; Địa chỉ: Đồng Nai. Có mặt

2. Lê Đình Minh H, sinh ngày 14/02/2001; Địa chỉ: Đồng Nai. Vắng mặt

3. Võ Tuấn Anh Th, sinh ngày 21/01/2001; Địa chỉ: Đồng Nai. Vắng mặt

4. Mã Thành Đ, sinh ngày 09/6/2001; Địa chỉ: Đồng Nai. Có mặt

5. Đặng Ngọc Duy T, sinh ngày 16/7/2001; Đồng Nai. Có mặt

6. Ninh Tiến Đ, sinh ngày 01/7/2001; Địa chỉ: Đồng Nai. Vắng mặt

7. Tạ Khương M, sinh ngày 28/02/1999; Địa chỉ: Đồng Nai. Vắng mặt, đang chấp hành án tại Đồng Nai.

8. Huỳnh Tấn P, sinh ngày 30/9/2001; Địa chỉ : Đồng Nai. Có mặt

9. Nguyễn Huỳnh L, sinh ngày 07/9/2001; Địa chỉ: Đồng Nai. Có mặt

10. Hàng Sỹ K, sinh ngày 16/9/1999; Địa chỉ : Đồng Nai. Có mặt

11. Đinh Nguyễn Tân L, sinh ngày 05/01/2001; Địa chỉ: tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở hiện nay: thành phố Biên Hòa, Đồng Nai. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Ngô Thị Mỹ Ng (Chị gái ruột bị cáo Q), sinh năm 1992;

Nơi cư trú: thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Phạm T6 T, sinh năm 1968 và bà Lương Thị Ngọc B, sinh năm 1964; (Cha mẹ ruột bị cáo N)

Cùng nơi cư trú: Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Ông Nguyễn Khắc S, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1973. (Cha mẹ ruột bị cáo T1)

Cùng nơi cư trú: thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

4. Ông Nguyễn Quốc To, sinh năm 1973 và bà Phan Thị H, sinh năm 1976; (Cha mẹ ruột của bị cáo T2)

Cùng nơi cư trú: thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

5. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 và bà Trần Thị Kim P, sinh năm 1962; (Cha mẹ nuôi của bị cáo Tấn T3)

Cùng nơi cư trú: thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

6. Ông Võ Thành H, sinh năm 1972 và bà Lê Diễm S, sinh năm 1973; (Cha mẹ ruột bị cáo Thành T6)

Cùng nơi cư trú: thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

7. Ông Đinh Thanh T, sinh năm 1974 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1975; (Cha mẹ ruột của bị cáo Thanh T4)

Cùng nơi cư trú: thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

8. Ông Nguyễn Hữu C , sinh năm 1963 và bà Trương Thị Thùy Tr , sinh năm 1972; (Cha mẹ ruột của bị cáo Hữu T5)

Cùng nơi cư trú: thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Sơn và Hồ Ngọc Hiếu có mâu thuẫn với Nguyễn Trương Hữu T5 từ trước nên vào đầu tháng 7/2017, trong lúc Hữu T5 đi chơi cùng với Ngô

Đức Q thì bị nhóm của Sơn đuổi đánh làm Hữu T5 bị bầm mắt, còn Q đi sau nên không bị đánh. Sau đó, Hữu T5 và Q kể lại sự việc trên cho bạn bè nghe và tìm cách đánh lại nhóm của Sơn.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/7/2017, Ngô Quốc Đ (là em con chú của Q) đi uống nước với nhóm của Sơn tại quán “Ghế Cam” thuộc khu phố 1, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nên Đạt thông báo cho Q biết. Sau đó, Q rủ các bạn gồm: Phạm Đại N, Nguyễn Tấn T3, Đinh Thanh T4, Võ Thành T6, Hàng Sỹ K, Nguyễn Hoàng Minh T2, Mã Thành Đ, Tạ Khương M, Huỳnh Tấn P, Nguyễn Trương Hữu T5, Nguyễn Khắc T1, Đặng Ngọc Duy T, Lê Đình Minh H, Võ Tuấn Anh Th, Nguyễn Huỳnh L, Ninh Tiến Đ, Đinh Nguyễn Tân L cùng đến quán “Ghế Cam” đánh nhau với nhóm của Sơn và được cả bọn đồng ý. Tại đây, Q được Đạt thông báo đặc điểm của Sơn đang ngồi uống nước cùng với Hiếu và các bạn, gồm: Nguyễn Đình Thảo Chi, Nguyễn Huyền Trang, Nguyễn Văn Trường Khang, Lê Thị Huyền Trang, Đỗ Ngọc Anh, Đỗ T6 Quân, sau đó Q thông báo lại đặc điểm của Sơn cho đồng bọn biết. Cùng lúc này, N nhìn thấy T1 mang theo giỏ xách ngồi bên cạnh nên N hỏi T1 có mang theo dao không thì T1 nói có. Khoảng 21 giờ cùng ngày, nhóm của Q tính tiền ra về, đến sau chợ Biên Hòa thì Q nói cả nhóm quay lại đánh nhóm của Sơn. Lúc này, T1 điều khiển xe mô tô chở T2 và nói T2 lấy dao đưa cho N. T2 mở giỏ xách T1 đeo sau lưng lấy 02 con dao Thái Lan, T2 đưa cho N 01 con dao cán màu đen dài khoảng 30cm, còn T2 giữ 01 con dao cán màu vàng dài khoảng 30cm rồi cả nhóm quay lại quán “Ghế Cam”. Đến nơi, N cùng đồng bọn xông vào tấn công thì Sơn và nhóm bạn bỏ chạy, chỉ còn lại Hiếu bị Hữu T5 dùng tay chân đánh, Đinh Thanh T4 cầm vỏ chai, Nguyễn Tấn T3 cầm nón bảo hiểm, Võ Thành T6 cầm chai thủy tinh định đánh vào đầu Hiếu nhưng Hiếu ôm đầu cúi xuống nên Võ Thành T6 đã dùng tay đánh vào vai Hiếu, còn N dùng dao đâm 02 nhát vào lưng của Hiếu gây thương tích nặng. Sau đó, Hiếu được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai cấp cứu nhưng đã tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 29/7/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai xác định:

- Hiện trường vụ án tại vỉa hè cổng hướng Đông nhà lồng chợ Biên Hòa, thuộc khu phố 1, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Vỉa hè trước cổng hướng Đông nhà lồng chợ Biên Hòa được lát gạch rộng 12 mét. Trên vỉa hè phát hiện nhiều vết màu nâu (nghĩ là máu) dạng nhỏ giọt; vết lớn nhất 4,70m x 2,20m; vết nhỏ nhất 1,70m x 75cm.

- Cách vết trên về hướng Đông 3,20 mét là vị trí bồn trồng cây bằng gạch kích thước 1,43m x 1,40m, cao 30cm. Trong bồn cây có nhiều mảnh vỏ chai

thủy tinh in chữ “Number1” bị vỡ trên diện 30cm x 30cm; mảnh to nhất 9,3cm x 5cm dính chất màu nâu (nghĩ là máu).

- Trên bậc thềm của cổng hướng Đông phát hiện nhiều mảnh vỏ chai thủy tinh in chữ “Sting” bị vỡ trên diện 4,30m x 2,40m; mảnh to nhất 8cm x 5cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 472/PC54-KLGDPY ngày 04/8/2017 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận về thương tích và nguyên nhân tử vong của Hồ Ngọc Hiếu như sau:

* Nguyên nhân tử vong: Suy hô hấp, tuần hoàn do đa vết thương rách thùy phổi và động-tĩnh mạch phổi.

* Hung khí: Vật sắc nhọn.

* Vật chứng vụ án bị tạm giữ gồm:

- Một số mảnh vỏ chai thủy tinh vỡ in chữ “Number1” và “Sting”.

- Mẫu máu trên vỉa hè.

- Đối với con dao Thái Lan (dài khoảng 30cm, cán màu đen) sau khi phạm tội N đưa lại cho T1 và T1 đã vứt mất; còn con dao Thái Lan (dài khoảng 30cm, cán màu vàng) T2 cũng vứt mất nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Văn Q và bà Lê Thị T là cha mẹ nạn nhân Hồ Ngọc Hiếu yêu cầu bồi thường chi phí mai táng và bồi thường tổn thất tinh thần tổng cộng 600.000.000 đồng. Hiện ông Q và bà Thơm đã nhận bồi thường của gia đình các bị cáo tổng cộng 130.000.000 đồng (trong đó: gia đình Phạm Đại N bồi thường 55.000.000 đồng; Ngô Đức Q 10.000.000 đồng; Nguyễn Khắc T1 35.000.000 đồng; Nguyễn Hoàng Minh T2 10.000.000 đồng; Nguyễn Tấn T3 5.000.000 đồng; Võ Thành T6 5.000.000 đồng; Nguyễn Trương Hữu T5 5.000.000 đồng; Đinh Thanh T4 5.000.000 đồng).

Ngoài ra, gia đình các bị cáo đã giao nộp tổng cộng 18.000.000 đồng để bồi thường cho gia đình nạn nhân (trong đó: gia đình Nguyễn Hoàng Minh T2 nộp 4.000.000 đồng; Nguyễn Tấn T3 nộp 4.000.000 đồng; Nguyễn Trương Hữu T5 nộp 4.000.000 đồng; Đinh Thanh T4 nộp 4.000.000 đồng; Võ Thành T6 nộp 2.000.000 đồng) và Cơ quan điều tra đã chuyển toàn bộ số tiền trên sang Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai để đảm bảo thi hành án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã Tuyên xử:

1. Tuyên bố các bị cáo **Ngô Đức Q, Phạm Đại N, Nguyễn Khắc T1, Nguyễn Hoàng Minh T2, Nguyễn Trương Hữu T5, Nguyễn Tấn T3, Đinh Thanh T4 và Võ Thành T6** phạm tội “Giết người”;

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69; Điều 74 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung 2009, riêng bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T2 còn áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung 2009;

3. Xử phạt các bị cáo:

- Ngô Đức Q 14 (Mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2017.

- Phạm Đại N 14 (Mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2017.

- Nguyễn Khắc T1 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2018.

- Nguyễn Hoàng Minh T2 08 (Tám) năm tù. Tổng hợp hình phạt của bản án hình sự phúc thẩm số 71/2019/HS-PT ngày 11/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai là 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 (Chín) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2018.

- Nguyễn Trương Hữu T5 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2019.

- Nguyễn Tấn T3 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2019.

- Đinh Thanh T4 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2019.

- Võ Thành T6 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2019.

4. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Buộc chị Ngô Thị Mỹ Ng – Chị gái ruột của bị cáo Ngô Đức Q tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Buộc ông Phạm T6 Thịnh và bà Lương Thị Ngọc Bích (Cha, mẹ ruột của bị cáo Phạm Đại N) phải bồi thường 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Buộc ông Nguyễn Quốc Toàn và bà Phan Thị Hương (Cha, mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T2) phải bồi thường 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng).

- Buộc ông Nguyễn Văn Tiệm và bà Trần Thị Kim Phụng (Cha, mẹ nuôi của bị cáo Nguyễn Tấn T3) phải bồi thường 8.300.000 (Tám triệu ba trăm nghìn đồng).

- Buộc ông Võ Thành Hải và bà Lê Diễm Sương (Cha, mẹ ruột của bị cáo Võ Thành T6) phải bồi thường 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Buộc ông Nguyễn Hữu Cường và bà Trương Thị Thùy Trang (Cha, mẹ

ruột của bị cáo Nguyễn Trương Hữu T5) phải bồi thường 5.800.000đ (Năm triệu tám trăm nghìn đồng).

- Buộc ông Đinh Thanh Tùng và bà Vũ Thị Hưng (Cha, mẹ ruột của bị cáo Đinh Thanh T4) phải bồi thường 5.800.000đ (Năm triệu tám trăm nghìn đồng).

- Tạm giữ số tiền gia đình các bị cáo đã nộp là 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng) để đảm bảo thi hành án (Nguyễn Hoàng Minh T2 4.000.000 đồng, Nguyễn Tấn T3 4.000.000 đồng, Võ Thành T6 2.000.000 đồng, Nguyễn Trương Hữu T5 4.000.000 đồng, Đinh Thanh T4 4.000.000đ).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Võ Thành T6, Nguyễn Trương Hữu T5 không kháng cáo, ngày 12, 13 và ngày 20/8/2019, các bị cáo Ngô Đức Q, Nguyễn Hoàng Minh T2, Nguyễn Khắc T1, Phạm Đại N, Nguyễn Tấn T3, Đinh Thanh T4 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt,

Ngày 19/8/2019 đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hồ Ngọc Q, bà Lê Thị T có đơn kháng cáo đề nghị tăng tiền bồi thường mai táng phí từ 100.000.000 đồng lên 270.000.000 đồng, yêu cầu khởi tố Ngô Quốc Đ đồng phạm về tội giết người, khởi tố Lê Đình Minh H, Võ Tuấn Anh Th, Mã Thành Đ, Đặng Ngọc Duy T, Ninh Tiến Đ, Tạ Khương M, Huỳnh Tấn P, Nguyễn Huỳnh L, Hàng Sỹ K, Đinh Nguyễn Tân L về tội gây rối trật tự công cộng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm quy kết, các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo.

Riêng bị cáo Ngô Đức Q đề nghị xem xét lại hành vi của bị cáo vì bị cáo chỉ có mục đích là rủ các bị cáo khác đi đánh dần mặt nhóm của Sơn, Hiếu mà không có mục đích giết người, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của người bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như nêu trên. Đối với các hóa đơn chứng từ thể hiện mai táng phí đã nộp cho cơ quan điều tra nhưng không hiểu vì sao không có trong hồ sơ vụ án, hiện nay đại diện bị hại không có bản lưu nào khác nên không thể cung cấp tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay.

Đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận sau khi xét xử sơ thẩm thì gia đình các bị cáo Nguyễn Tấn T3, Võ Thành T6, Đinh Thanh T4, Nguyễn Trương Hữu T5, Phạm Đại N, Nguyễn Khắc T1 và Nguyễn Hoàng Minh T2 đã bồi thường đủ

số tiền theo như bản án sơ thẩm đã tuyên. Gia đình bị cáo Q bồi thường 10.000.000 đồng, như vậy còn phải bồi thường tiếp theo như án sơ thẩm tuyên là 40.000.000 đồng.

Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm thì gia đình của bị cáo Đinh Thanh T4 bồi thường thêm 10.000.000 đồng, gia đình bị cáo Nguyễn Tấn T3 đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, gia đình của bị cáo N xin tự nguyện bồi thường thêm 20.000.000 đồng, gia đình bị cáo T2 bồi thường thêm 10.000.000 đồng, gia đình bị cáo Tấn T3 bồi thường thêm 10.000.000 đồng, gia đình bị cáo Thanh T4 bồi thường thêm 10.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Q, bà Thơm đề nghị Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo N, T2, Tấn T3 và Thanh T4, đặc biệt là đối với bị cáo N vì từ khi xảy ra vụ án thì gia đình bị cáo N đã bồi thường khắc phục hậu quả kịp thời, thường xuyên thăm hỏi, từ đó gia đình cũng được an ủi phần nào.

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu: Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng; Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ giữa nhóm của Q và nhóm của Sơn mà các bị cáo đã bàn bạc đánh trả thù Sơn, các bị cáo đã chủ động rủ nhau và chuẩn bị dao thái lan để đánh nhóm của Sơn khi biết nhóm của Sơn vào tối ngày 28/7/2017 sẽ uống nước tại quán Ghé Cam, nên các bị cáo đã tập trung ngồi ở quán trước. Khi nhóm của Sơn đến ngồi uống nước thì các bị cáo vờ tính tiền rồi đi ra sau chợ Biên Hòa để đeo khẩu trang tránh sự phát hiện, rồi quay lại tấn công nhóm của Sơn, nhóm của Sơn bỏ chạy chỉ còn lại Hiếu thì Hữu T5 dùng tay chân đánh, Thanh T4 cầm vỏ chai thủy tinh, Tấn T3 cầm nón bảo hiểm đánh vào đầu Hiếu, N cầm dao đâm 02 nhát vào lưng Hiếu làm Hiếu tử vong. Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo về tội giết người theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá vai trò, tính chất hành vi của từng bị cáo và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, xử phạt bị cáo Q, bị cáo N mức án 14 năm tù, bị cáo T1 09 năm tù, bị cáo T2 08 năm tù, bị cáo Tấn T3, Thanh T4 mỗi bị cáo 6 năm tù là không nặng. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo N, T2, Thanh T4, Tấn T3 có thêm tình tiết giảm nhẹ mới đó là đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đồng thời trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm gia đình các bị cáo Tấn T3, Thanh T4, Q có bồi thường thêm mỗi gia đình 10.000.000 đồng cho gia đình bị hại, đây là các

tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng xét mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, không nặng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Đối với kháng cáo của đại diện bị hại về phần dân sự yêu cầu tăng tiền mai táng phí từ 100.000.000 đồng lên 270.000.000 đồng thì đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận vì không có căn cứ xác định chi phí mai táng của bị hại hết 270.000.000 đồng, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận mức 100.000.000 đồng là phù hợp.

Đối với kháng cáo yêu cầu khởi tố Ngô Quốc Đ đồng phạm về tội “Giết người”, khởi tố Lê Đình Minh H, Võ Tuấn Anh Th, Mã Thành Đ, Đặng Ngọc Duy T, Ninh Tiến Đ, Tạ Khương M, Huỳnh Tấn P, Nguyễn Huỳnh L, Hàng Sỹ K, Đinh Nguyễn Tân L về tội gây rối trật tự công cộng thấy rằng: Đ1 biết rõ mâu thuẫn giữa nhóm của Q và nhóm của Sơn và biết rõ nhóm của Q muốn đánh nhóm của Sơn để trả thù nên đã chỉ điểm cho nhóm của Q về ngày, giờ, địa điểm mà nhóm của Sơn sẽ đến, nên đã báo cho Q biết, còn các đối tượng khác tuy không trực tiếp lao vào đánh nhóm của Sơn, Hiếu nhưng khi Q rủ đi đánh nhóm của Sơn, Hiếu thì đều đồng ý vì vậy có cơ sở xác định các đối tượng này có dấu hiệu tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức về mặt tinh thần với 08 bị cáo hôm nay. Hành vi của các đối tượng này không ảnh hưởng đến vai trò của 08 bị cáo hôm nay, vì vậy không cần thiết phải hủy án sơ thẩm, chỉ cần kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai điều tra làm rõ hành vi của các đối tượng này.

**Luật sư bào chữa cho các bị cáo phát biểu:*

Luật sư Khánh trình bày bào chữa cho bị cáo Q: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về ý chí của bị cáo Q chỉ mong muốn là đánh dần mặt đối với bị hại, hoàn toàn không nhằm mục đích tước đoạt mạng sống của bị hại. Mặc dù bị cáo Q có kêu gọi các bị cáo khác đi đánh nhóm của bị hại nhưng việc các bị cáo khác mang dao thì bị cáo Q không biết nên các bị cáo khác phải chịu trách nhiệm về việc mang dao đó. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng án lệ số 01 và 17 đã được Tòa án nhân dân Tối cao công bố . Đồng thời cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” vì trong vụ án này giữa bị cáo và bị hại là có mâu thuẫn, chứ không phải mà vô cớ bị cáo đi đánh bị hại. Ngoài ra, sau khi xét xử sơ thẩm thì gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 10.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tội danh và hình phạt cho bị cáo.

Luật sư Phương trình bày bào chữa cho các bị cáo T2, Tấn T3, Hữu T5 và Khắc T1:

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các điều luật về người dưới 18 tuổi phạm tội đối với các bị cáo T1, Tấn T3, Hữu T5 và các bị cáo đều là gia đình có công với cách mạng, gia đình các bị cáo T2, Tấn T3 đã tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng và tại phiên tòa hôm nay cũng tiếp tục tự nguyện bồi thường thêm 20.000.000 đồng nữa, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, vì vậy đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Luật sư Bình bào chữa cho các bị cáo Đình Thanh T4, Võ Thành T6 trình bày:

Các bị cáo này khi tham gia đi đánh nhau thì không mong muốn tước đoạt mạng sống của bị hại và các bị cáo không biết các bị cáo khác có mang dao, khi tham gia đánh nhau thì bị các bị cáo chỉ đánh bằng tay không. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, gia đình bị cáo Thanh T4 đã bồi thường thêm 10.000.000 đồng, bị cáo T6 phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi.

Luật sư Hương bảo vệ cho bị cáo Phạm Đại N có xin xét xử vắng mặt và trình bày trong bản luận cứ: Bị cáo N có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ mà bản án sơ thẩm đã ghi nhận.

Luật sư Trí bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Đặng Ngọc Duy T trình bày: Tiến được rủ đến quán Ghé Cam là chỉ để uống nước, Tiến không biết việc nhóm của Q và Sơn đánh nhau, do đó Tiến không phải chịu hậu quả về cái chết của Hiếu.

Luật sư Mến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện bị hại trình bày: Đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là trong vụ án cấp sơ thẩm đã bỏ lọt đồng phạm là Ngô Quốc Đ, còn các đối tượng khác gồm Lê Đình Minh H, Võ Tuấn Anh Th, Mã Thành Đ, Đặng Ngọc Duy T, Ninh Tiến Đ, Tạ Khương M, Huỳnh Tấn P, Nguyễn Huỳnh L, Hàng Sỹ K, Đinh Nguyễn Tân L phạm tội gây rối trật tự công cộng.

Sau khi vụ án xảy ra thì gia đình bị cáo N bồi thường đầy đủ, kịp thời, thường xuyên đến thăm hỏi gia đình bị hại và tại phiên tòa hôm nay gia đình bị cáo N tự nguyện bồi thường thêm 20.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Gia đình bị cáo Tấn T3 sau khi xét xử sơ thẩm đã bồi thường đủ theo như án

sơ thẩm tuyên và bồi thường thêm 10.000.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay tự nguyện bồi thường tiếp 10.000.000 đồng vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N và Tấn T3.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngô Đức Q biết được Nguyễn Trương Hữu T5 có mâu thuẫn với Nguyễn Văn Sơn, Hồ Ngọc Hiếu từ trước. Vào ngày 28/7/2017, Ngô Quốc Đ báo tin cho Ngô Đức Q biết nhóm của Sơn và Hiếu sẽ đến uống nước ở quán Ghé Cam thuộc khu phố 1, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai vào buổi tối cùng ngày. Sau đó, Q rủ các bạn gồm Phạm Đại N, Nguyễn Tấn T3, Đinh Thanh T4, Võ Thành T6, Hàng Sỹ K, Nguyễn Hoàng Minh T2, Mã Thành Đ, Tạ Khương M, Huỳnh Tấn P, Nguyễn Trương Hữu T5, Nguyễn Khắc T1, Đặng Ngọc Duy T, Lê Đình Minh H, Võ Tuấn Anh Th, Nguyễn Huỳnh L, Ninh Tiến Đ và Đinh Nguyễn Tân L cùng đến quán Ghé Cam để đánh nhóm của Sơn thì được tất cả đồng ý. Tại đây sau khi Q được Ngô Quốc Đ thông báo cho biết đặc điểm của Sơn và biết được T1 có mang theo 02 con dao thái lan đến thì các bị cáo tính tiền rồi đi ra sau chợ Biên Hòa để đeo khẩu trang và rồi quay lại quán Ghé Cam tấn công nhóm của Sơn, nhóm của Sơn bỏ chạy chỉ còn lại Hiếu thì Hữu T5 dùng tay chân đánh, Thanh T4 cầm vỏ chai thủy tinh, Tấn T3 cầm nón bảo hiểm đánh vào đầu Hiếu, N cầm dao đâm 02 nhát vào lưng Hiếu làm Hiếu tử vong.

[2] Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như nêu trên, bị cáo Q thừa nhận đã khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác đi đánh nhóm của Sơn trả thù, bị cáo N thừa nhận chính bị cáo đã dùng dao thái lan đâm vào lưng Hiếu hai nhát hậu quả làm Hiếu tử vong. Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà các bị cáo đã rủ rê, lôi kéo nhau cùng chuẩn bị hung khí để đánh nhóm của Sơn, thể hiện tính côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “giết người” với tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, các bị cáo có điều cùng chung mục đích là đánh nhóm của Sơn và Hiếu để trả thù cho Hữu T5, biết được T1 có chuẩn bị dao là hung khí nguy hiểm vì vậy các bị cáo phải chịu chung hậu quả về cái chết của Hiếu. Trong đó bị cáo Q là kẻ có vai trò chính vì bị cáo đã trực tiếp khởi xướng và rủ các bị cáo khác đi đánh nhóm của Sơn, các bị cáo N,

Tấn T3, Thanh T4, Hữu T5, Thành T6 là những kẻ thực hành trực tiếp dùng tay chân và hung khí là nón bảo hiểm, chai nước ngọt đánh Hiếu, trong đó bị cáo N phải chịu trách nhiệm ngang bằng với bị cáo Q vì chính bị cáo cầm dao thái lan đâm hai nhát vào lưng Hiếu khiến Hiếu tử vong. Bị cáo T2 và bị cáo T1 tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức cung cấp hung khí là dao thái lan cho N.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Q, N, T2, T1, Thanh T4, Tấn T3, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá vai trò, tính chất hành vi của từng bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường một phần cho gia đình bị hại là 130.000.000 đồng theo quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, bị cáo T1 có ông nội là người công với cách mạng nên được áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 và cấp sơ thẩm cũng đã xem xét khi phạm tội các bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi nên xử phạt các bị cáo Q mức án 14 năm tù, bị cáo T1 09 năm tù, bị cáo T2 08 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay tuy bị cáo Q và T2 có tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo Q bồi thường thêm 10.000.000 đồng, tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo T2 tự nguyện bồi thường thêm 10.000.000 đồng, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng xét bị cáo Q là kẻ có vai trò chính, chủ mưu, cầm đầu, bị cáo T2 ngoài hành vi phạm tội “Giết người” bị cáo còn phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” tại Bản án số 71/2019/HS-PT ngày 11/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai với mức án 20 tháng tù đã có hiệu lực pháp luật, vì vậy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo như trên là không nặng nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5] Đối với các bị cáo Phạm Đại N, Nguyễn Tấn T3 và Đinh Thanh T4 thì thấy rằng tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới là trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo Tấn T3, Thanh T4 bồi thường thêm cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng (mỗi gia đình bị cáo bồi thường thêm 10.000.000 đồng) và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay gia đình bị cáo N xin tự nguyện bồi thường thêm 20.000.000 đồng, gia đình bị cáo Tấn T3 và Thanh T4 bồi thường thêm cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng (mỗi gia đình bị cáo bồi thường thêm 10.000.000 đồng) đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo N và Tấn T3. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo N, Tấn T3 và Thanh T4.

[6] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại đề nghị tăng tiền bồi thường mai táng phí từ 100.000.000 đồng lên 270.000.000 đồng, yêu cầu khởi tố Ngô

Quốc Đ đồng phạm về tội giết người, khởi tố Lê Đình Minh H, Võ Tuấn Anh Th, Mã Thành Đ, Đặng Ngọc Duy T, Ninh Tiến Đ, Tạ Khương M, Huỳnh Tấn P, Nguyễn Huỳnh L, Hàng Sỹ K, Đinh Nguyễn Tân L về tội gây rối trật tự công cộng:

[6.1] Đối với kháng cáo đề nghị tăng tiền bồi thường mai táng phí lên 270.000.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình xét xử sơ thẩm cũng như tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp bị hại không nêu cụ thể tiền mai táng phí gồm những khoản nào, không cung cấp được hóa đơn, chứng từ để chứng minh, do đó Tòa án cấp sơ thẩm buộc đại diện hợp pháp của các bị cáo phải bồi thường khoản tiền mai táng phí 100.000.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với chi phí thực tế tại địa phương. Vì vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại về phần này.

[6.2] Đối với kháng cáo yêu cầu khởi tố Ngô Quốc Đ đồng phạm về tội giết người, khởi tố Lê Đình Minh H, Võ Tuấn Anh Th, Mã Thành Đ, Đặng Ngọc Duy T, Ninh Tiến Đ, Tạ Khương M, Huỳnh Tấn P, Nguyễn Huỳnh L, Hàng Sỹ K, Đinh Nguyễn Tân L về tội gây rối trật tự công cộng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra đã xác định được rõ Ngô Quốc Đ là em họ của Ngô Đức Q và Đ1 biết rõ nhóm của Q có mâu thuẫn với nhóm của Sơn, biết rõ nhóm của Q đánh nhóm của Sơn trả thù, chính Đạt là người thông báo cho nhóm của Q biết về ngày, giờ, địa điểm nhóm của Sơn, Hiếu đến quán Ghé Cam để cho nhóm của Q đánh nhóm của Sơn, hậu quả làm Hiếu (là người trong nhóm của Sơn) tử vong, do đó Ngô Quốc Đ phải chịu chung hậu quả về cái chết của Hiếu về tội giết người theo Điều 93 BLHS năm 1999, với vai trò là đồng phạm, giúp sức. Quá trình điều tra cũng đã chứng minh được các đối tượng Lê Đình Minh H, Võ Tuấn Anh Th, Mã Thành Đ, Đặng Ngọc Duy T, Ninh Tiến Đ, Tạ Khương M, Huỳnh Tấn P, Nguyễn Huỳnh L, Hàng Sỹ K, Đinh Nguyễn Tân L khi được Ngô Đức Q rủ đánh nhóm của Sơn thì những đối tượng này đồng ý và cũng đi đến quán Ghé Cam chờ nhóm của Sơn đến để đánh, chính sự đồng ý cùng đánh nhóm Sơn của những đối tượng này làm cho các bị cáo Q, N, T2, T1, Thanh T4, Tấn T3, Hữu T5 và Thành T6 quyết tâm thực hiện tội phạm. Do đó, các đối tượng này có dấu hiệu đồng phạm giúp sức về mặt tinh thần. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện bị hại, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai khởi tố Ngô Quốc Đ về tội “giết người” và điều tra làm rõ vai trò đồng phạm của các tượng Lê Đình Minh H, Võ Tuấn Anh Th, Mã Thành Đ, Đặng Ngọc Duy T, Ninh Tiến Đ, Tạ Khương M, Huỳnh Tấn P, Nguyễn Huỳnh L, Hàng Sỹ K, Đinh Nguyễn Tân L để tránh bỏ lọt người phạm tội.

[7] Về phân trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay: Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Q, bà Thom xác nhận sau khi xét xử sơ thẩm thì gia đình các bị cáo Nguyễn Tấn T3, Võ Thành T6, Đinh Thanh T4, Nguyễn Trương Hữu T5, Phạm Đại N, Nguyễn Khắc T1 và Nguyễn Hoàng Minh T2 đã bồi thường đủ số tiền theo như bản án sơ thẩm đã tuyên. Gia đình bị cáo Q bồi thường 10.000.000 đồng, như vậy còn phải bồi thường tiếp theo như án sơ thẩm tuyên là 40.000.000 đồng. Gia đình của bị cáo N xin tự nguyện bồi thường thêm 20.000.000 đồng, gia đình bị cáo T2 bồi thường thêm 10.000.000 đồng, gia đình bị cáo Tấn T3 bồi thường thêm 10.000.000 đồng, gia đình bị cáo Thanh T4 bồi thường thêm 10.000.000 đồng cho đại diện bị hại. Xét việc tự nguyện bồi thường thêm của gia đình các bị cáo N, T2, Thanh T4, Tấn T3 là tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm về phần dân sự, ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của gia đình các bị cáo và đại diện bị hại.

[8] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Q đề nghị xem xét lại hành vi của bị cáo Q không nhằm mục đích tước đoạt mạng sống bị hại, không biết các bị cáo khác mang dao là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Quan điểm của Luật sư đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T1, bị cáo T2 là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Quan điểm của Luật sư đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N, bị cáo Thanh T4, Tấn T3 là có căn cứ nên được chấp nhận.

[9] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Q, T1, T2, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo này là có căn cứ. Đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện bị hại kiến nghị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Nai làm rõ vai trò đồng phạm đối với các đối tượng Ngô Quốc Đ, Lê Đình Minh H, Võ Tuấn Anh Th, Mã Thành Đ, Đặng Ngọc Duy T, Ninh Tiến Đ, Tạ Khương M, Huỳnh Tấn P, Nguyễn Huỳnh L, Hàng Sỹ K, Đinh Nguyễn Tân L là có căn cứ.

[10] Án phí hình sự phúc thẩm:

- Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Ngô Đức Q, Nguyễn Hoàng Minh T2, Nguyễn Khắc T1 phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

- Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Phạm Đại N, Nguyễn Tấn T3, Đinh Thanh T4 không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[11] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Ngô Đức Q, Phạm Đại N, Nguyễn Khắc T1, Nguyễn Hoàng Minh T2, Nguyễn Tấn T3, Đinh Thanh T4** phạm tội “Giết người”.

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Ngô Đức Q, Nguyễn Hoàng Minh T2 và Nguyễn Khắc T1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về phần quyết định hình phạt đối với các bị cáo này.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69; Điều 74 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung 2009; áp dụng thêm Điều 51 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung 2009 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T2; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Q, bị cáo T2.

Xử phạt các bị cáo:

- Ngô Đức Q 14 (Mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2017.
- Nguyễn Khắc T1 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2018.
- Nguyễn Hoàng Minh T2 08 (Tám) năm tù. Tổng hợp hình phạt của bản án hình sự phúc thẩm số 71/2019/HS-PT ngày 11/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai là 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 (Chín) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2018.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phạm Đại N, Nguyễn Tấn T3, Đinh Thanh T4. Sửa bản án sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về phần quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69; Điều 74 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung 2009; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 .

Xử phạt

- Phạm Đại N 13 năm tù . Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2017
- Nguyễn Tấn T3 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2019.

- Đình Thanh T4 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2019.

3. Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại là ông Hồ Ngọc Q, bà Lê Thị Thơm về yêu cầu tăng tiền bồi thường mai táng phí lên 270.000.000 đồng. Sửa bản án sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về phần quyết định trách nhiệm dân sự

Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Buộc chị Ngô Thị Mỹ Ng – Chị gái ruột của bị cáo Ngô Đức Q tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông Phạm T6 Thịnh và bà Lương Thị Ngọc Bích (cha, mẹ ruột của bị cáo Phạm Đại N) bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Quốc Toàn và bà Phan Thị Hương (cha, mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T2) bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn Tiêm và bà Trần Thị Kim Phượng (cha, mẹ nuôi của bị cáo Nguyễn Tấn T3) bồi thường tiếp cho gia đình bị hại 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông Đình Thanh Tùng và bà Vũ Thị Hưng (Cha, mẹ ruột của bị cáo Đình Thanh T4) bồi thường tiếp cho gia đình bị hại 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Tạm giữ số tiền gia đình các bị cáo đã nộp là 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng) để đảm bảo thi hành án (Nguyễn Hoàng Minh T2 4.000.000 đồng, Nguyễn Tấn T3 4.000.000 đồng, Võ Thành T6 2.000.000 đồng, Nguyễn Trương Hữu T5 4.000.000 đồng, Đình Thanh T4 4.000.000đ).

4. Chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện bị hại về yêu cầu khởi tố đối với Ngô Quốc Đ, Lê Đình Minh H, Võ Tuấn Anh Th, Mã Thành Đ, Đặng Ngọc Duy T, Ninh Tiến Đ, Tạ Khương M, Huỳnh Tấn P, Nguyễn Huỳnh L, Hàng Sỹ K, Đinh Nguyễn Tân L.

Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai khởi tố, điều tra đối với Ngô Quốc Đ về tội “giết người”.

Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai điều tra làm rõ vai trò đồng phạm của các đối tượng Lê Đình Minh H, Võ Tuấn Anh Th, Mã Thành Đ, Đặng Ngọc Duy T, Ninh Tiến Đ, Tạ Khương M, Huỳnh Tấn P, Nguyễn Huỳnh L, Hàng Sỹ K, Đinh Nguyễn Tân L.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDTC;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Các bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng MinhThịnh